

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ TỊNH BIÊN  
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2023/HS-ST  
Ngày: 21 - 11 - 2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TỊNH BIÊN, TỈNH AN GIANG**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Mai Văn Khánh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Ông Trần Thanh Hoàng.

- Ông Nguyễn Lâm Tới.

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Châu Kim Sol – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tịnh Biên, tỉnh An Giang.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tịnh Biên, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:*** Chau Rết - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tịnh Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 49/2023/TLST- HS ngày 16 tháng 10 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo.

Nguyễn Hoài H ( *Hai Càng*), sinh năm 2000, nơi sinh: T - An Giang; nơi cư trú: Khóm S, phường T, thị xã T, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Đạo Phật; Quốc tịch: Việt Nam; cha: Nguyễn Văn T, sinh năm 1970, mẹ: Nguyễn Thị H1, sinh năm 1970, vợ Trần Thị Tuyết A, sinh năm 2003, con có một người 07 tháng tuổi, anh em ruột: Có 02 người, bị cáo là người thứ nhất.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Nguyễn Hoài H bị tạm giam từ ngày 24/6/2023 cho đến nay, tại trại tạm giam - Công an tỉnh A.

*Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

- Ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1988, nơi thường trú: Tổ A, khóm V, phường C, thành phố C, tỉnh An Giang.

- Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1974, nơi thường trú: Tổ H, ấp Ô, xã L, huyện T, An Giang.

*Người làm chứng:*

- Ông Chau Si V, sinh năm 1981, nơi thường trú: Ấp A, xã A, thị xã T, tỉnh An Giang.

*( Bị cáo H có mặt, những người còn lại vắng mặt)*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 15 phút ngày 24/6/2023, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy Công an thị xã T phối hợp cùng với Công an xã A tuần tra kiểm soát trên địa bàn xã A. Khi đến khu vực tổ C, ấp A, xã A, thị xã T, phát hiện Nguyễn Hoài H điều khiển xe mô tô biển số 67F1 - 305.12 chở Nguyễn Văn T1 đang chạy trên tỉnh lộ 948 có biểu hiện nghi vấn, nên tổ công tác ra hiệu lệnh dừng phương tiện để kiểm tra. Qua kiểm tra, phát hiện bên trong túi quần bên trái của H có cất giấu 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu trắng - vàng có sọc trắng và 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu đỏ - trắng nghi chứa chất ma túy, nên lực lượng Công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với H và thu giữ vật chứng.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 24/6/2023 H điều khiển xe mô tô 67F1- 305.12 từ nhà thuộc khóm S, phường T, thị xã T, chở T1 đi thành phố C để mua ma túy. Khi đến khu vực đường tránh thành phố C gặp người bán ma túy tên T2 (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) H mua ma túy với số tiền 350.000 đồng, T2 giao cho H 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng - vàng có sọc trắng chứa ma túy là “Heroin”, còn 01 đoạn ống hút nhựa màu đỏ - trắng chứa ma túy “Methamphetamine” T2 cho thêm H để sử dụng. Mua ma túy xong, H điều khiển xe chở T1 về nhà của H, rồi lấy một ít ma túy Heroine ra sử dụng (hình thức là chích) cùng với T1, số ma túy còn lại H cất giấu và mang theo trên người mục đích khi nào cần thì sử dụng, việc H cất giấu ma túy trên người T1 không biết.

Sau khi sử dụng ma túy xong, H điều khiển xe mô tô 67F1-305.12 chở T1 đến nhà A (không rõ họ tên cụ thể) trong khu vực L - Núi cấm chơi, khi H và T1 đi đến khu vực tổ C, ấp A, xã A, thị xã T, thì bị lực lượng Công an phát hiện H cất giấu ma túy trong người, nên lực lượng Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với H như nội dung vụ án.

\* Căn cứ kết giám định số 119/KL-KTHS(MT-GT) ngày 28/6/2023 của Phòng K Công an tỉnh A, kết luận:

Mẫu M1 gửi đến giám định là ma túy, loại: Heroine, có khối: 0,0948g

Mẫu M2 gửi đến giám định là ma túy, loại: Methamphetamine tổng khối lượng: 0,0304g.

Ngày 03/7/2023, Nguyễn Hoài H bị khởi tố, điều tra.

Tại bản Cáo trạng số: 56/CT-VKSTB-HS ngày 13/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tịnh Biên truy tố bị cáo Nguyễn Hoài H về tội “ *Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tịnh Biên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt chính: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoài H mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Về hình phạt bổ sung phạt tiền: Bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, thuộc thành phần lao động nghèo, nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với:

Nguyễn Văn T1 có hành vi cùng với H đi mua ma túy mang về sử dụng là vi phạm pháp luật, nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự và T1 không biết trên người H cất giấu ma túy, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã T không quy kết trách nhiệm đối với T1 là có căn cứ. Tuy nhiên, qua xét nghiệm Thính dương tính với ma túy, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã T giao Thính cho Ủy ban nhân dân phường C, thành phố C, tỉnh An Giang ra quyết định áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy đối với Thính tại địa phương là thỏa đáng

- Người đàn ông tên T2 bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Hoài H do chưa làm việc được và ngoài lời khai của bị cáo H không có chứng cứ khác nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã T chưa truy cứu trách nhiệm hình sự đối với ông T2 lần này và tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị:

- *Tịch thu tiêu hủy vật chứng là ma túy còn lại sau giám định, gồm:*

+ 01 phong bì được niêm phong ghi (vụ số: 119/KL-KTHS (MT-GT) ngày 28/6/2023) có in hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị

xã T, tỉnh An Giang và các chữ ký, ghi tên Nguyễn Thị Mỹ H2, Nguyễn Quyết T3. Bên trong có mẫu vật còn lại sau khi giám định, khối lượng:

+ Mẫu M1: 0,0779g (Không thấy không bảy bảy chín gam)

+ Mẫu M2: Đã sử dụng hết trong giám định.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL, màu đen, số IMEI: 351231814598922; 351231814598930 (đã qua sử dụng) có gắn thẻ sim số thuê bao 03541014559.

- Trả lại:

+ Trả lại 01 xe mô tô biển số 67F1-305.12; màu sơn: Xanh; số máy 39FMB-W001628; số khung: B3UMJBG01628 cho ông Nguyễn Văn S.

Tại phiên tòa, bị cáo H khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố, không có ý kiến tranh luận về quan điểm luận tội cũng như đề nghị giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, được tranh tụng tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

*Về tố tụng:*

[1] Tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thị xã T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tịnh Biên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của bộ luật tố Tụng hình sự.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tòa án đã tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập tham gia phiên tòa người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt nhưng đã có lời khai trong quá trình điều tra, không gây trở ngại cho việc xét xử, do đó Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

*Về nội dung*

[4] Hành vi phạm tội:

Tại phiên Tòa bị cáo Nguyễn Hoài H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng đã truy tố, lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng được chứng minh bằng biên bản bắt người phạm tội quả tang, bằng vật chứng thu giữ của bị cáo qua giám định là ma túy loại (*Methamphetamine*) khối lượng 0,030 gam và Heroine 0,0948 gam cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Nguyễn Hoài H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” tội danh và hình phạt quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tịnh Biên truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[5] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện coi thường pháp luật, xâm phạm sự quản lý của Nhà nước về các chất ma túy gây ảnh hưởng xấu an ninh trật tự tại địa phương, gây bất bình trong dư luận quần chúng. Ma túy là chất gây nghiện làm hủy hoại sức khỏe con người đồng thời hành vi của bị cáo đã tiếp tay cho những kẻ mua bán ma túy, do đó cần áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, đảm bảo mục đích răn đe riêng và phòng ngừa chung.

[6] Xét về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên Tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã từng có tiền án, tiền sự nhưng đã được xóa án tích, đồng thời lượng ma túy bị cáo tàng trữ không nhiều; vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét cho được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[7] Căn cứ vào nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xét đề nghị của Kiểm sát viên, trên cơ sở cân nhắc đầy đủ và toàn diện tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội, hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

[8] Về hình phạt bổ sung phạt tiền: Bị cáo không có nghề nghiệp, thuộc thành phần lao động nghèo, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Đối với:

Nguyễn Văn T1 có hành vi cùng với H đi mua ma túy mang về sử dụng là vi phạm pháp luật, nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự và T1 không biết trên người H cất giấu ma túy, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã T

không quy kết trách nhiệm đối với T1 là có căn cứ. Tuy nhiên, qua xét nghiệm Thính dương tính với ma túy, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã T giao Thính cho Ủy ban nhân dân phường C, thành phố C, tỉnh An Giang ra quyết định áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy đối với Thính tại địa phương là thỏa đáng

- Người đàn ông tên T2 đối tượng bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Hoài H do chưa làm việc được và ngoài lời khai của bị cáo H không có chứng cứ khác nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã T chưa truy cứu trách nhiệm hình sự đối với ông T2 lần này và tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

[10] Về vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy vật chứng là ma túy còn lại sau giám định gồm:

+ 01 phong bì được niêm phong ghi (vụ số: 119/KL-KTHS (MT-GT) ngày 28/6/2023) có in hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã T, tỉnh An Giang và các chữ ký, ghi tên Nguyễn Thị Mỹ H2, Nguyễn Quyết T3. Bên trong có mẫu vật còn lại sau khi giám định, khối lượng:

+ Mẫu M1: 0,0779g (Không thấy không bảy bảy chín gam)

+ Mẫu M2: Đã sử dụng hết trong giám định.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITTEL, màu đen, số IMEI: 351231814598922; 351231814598930 số thuê bao 03541014559 của Nguyễn Văn T1 mà bị cáo Nguyễn Hoài H dùng để liên lạc với đối tượng tên T2 người bán ma túy, trong quá trình điều tra, T1 đã thừa nhận cùng với H dùng điện thoại trên để liên lạc đặt mua, cũng như địa điểm giao nhận ma túy, do vậy Kiểm sát viên đề nghị tịch thu điện thoại trên sung quỹ Nhà nước là có căn cứ.

- Đối với xe mô tô biển số 67F1-305.12; màu sơn: Xanh; số máy 39FMB-W001628; số khung: B3UMJBG01628 trong vụ án, quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra đã tra cứu, xác minh đồng thời tại phiên tòa cũng đã làm rõ nguồn gốc xe mô tô biển số 67F1-305.12 trong vụ án mà bị cáo H cho rằng mua ở thành phố C, An Giang của người thanh niên không rõ họ tên địa chỉ cụ thể, mua với số tiền 2.500.000 đồng, không làm hợp đồng mua bán, chỉ thỏa thuận miệng, ngoài lời khai của bị cáo, bị cáo không có chứng cứ, chứng minh khác.

Trong quá trình điều tra, khởi tố vụ án Cơ quan điều tra xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ xác định xe mô tô biển số 67F1-305.12 do bị cáo Nguyễn Hoài H điều khiển có nguồn gốc chủ sở hữu là ông Nguyễn Văn S, biển số xe đăng ký 67AN-038.35 ông S bị mất trộm ngày 25/5/2023 tại ấp T, xã L, huyện T, An Giang. Xét yêu cầu của ông Nguyễn Văn S, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đồng thời xét đề nghị của Kiểm sát viên trả lại xe mô tô số 67F1-305.12 cho ông Nguyễn Văn S là có căn cứ.

[11] Về kiến nghị: Kiến nghị Công an nhân dân huyện T thụ lý điều tra vụ án có liên quan đến nguồn tin về tội phạm trộm cắp tài sản xảy ra ngày 25/5/2023 tại ấp T, xã L, huyện T, tỉnh An Giang.

[12] Xét đề nghị của Kiểm sát viên, thực hiện quyền công tố tại phiên tòa, về mức hình phạt cũng như xử lý vật chứng cơ bản phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Hoài H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo: Nguyễn Hoài H phạm tội” *Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; Điều 38, điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt:

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoài H 01 (*một*) năm 06 (*sáu*) tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/6/2023.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo việc thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. *Về xử lý vật chứng*: Căn cứ Điều 46, Điều 47 và Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy vật chứng là ma túy còn lại sau giám định gồm:

+ 01 phong bì được niêm phong ghi (*vụ số: 119/KL-KTHS (MT-GT) ngày 28/6/2023*) có in hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã T, tỉnh An Giang và các chữ ký, ghi tên Nguyễn Thị Mỹ H2, Nguyễn Quyết T3. Bên trong có mẫu vật còn lại sau khi giám định, khối lượng:

+ Mẫu M1: 0,0779g (*Không thấy không bảy bảy chín gam*)

+ Mẫu M2: Đã sử dụng hết trong giám định.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL, màu đen, số IMEI: 351231814598922; 351231814598930 (đã qua sử dụng) có gắn thẻ sim số thuê bao 03541014559.

- Trả lại:

+ Trả lại 01 xe mô tô biển số 67F1-305.12; màu sơn: Xanh; số máy 39FMB-W001628; số khung: B3UMJBG01628 cho ông Nguyễn Văn S.

*( Vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tịnh Biên, theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã T và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tịnh Biên ngày 09/11/2023).*

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBNTQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Hoài H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Riêng thời hạn kháng cáo vắng mặt là 15 ngày, kể từ ngày nhận được tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

***Nơi nhận:***

- Viện KSND thị xã Tịnh Biên;
- Tòa án nhân dân tỉnh ;
- Sở Tư pháp ;
- Trại tạm giam Công an tỉnh An Giang ;
- Phòng hồ sơ ;
- Chi cục THADS thị xã Tịnh Biên;
- Bộ phận THA Tòa án ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà**

**Mai Văn Khánh**